

CÔNG BỐ THÔNG TIN

2019

HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH

5G





Thực hiện trách nhiệm công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng (BQP), Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) báo cáo nội dung công bố thông tin năm 2019



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



01

THÔNG TIN
DOANH NGHIỆP

I. TÊN GỌI, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

	Tên doanh nghiệp	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
	Mã số doanh nghiệp	0100109106
	Tên viết tắt	VIETTEL
	Loại hình doanh nghiệp	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
	Địa chỉ	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
	Người đại diện theo pháp luật	LÊ ĐĂNG DŨNG Chức danh: Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Sinh năm: 1959 Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Thông tin Doanh
nghiệpLịch sử
hoạt độngDanh sách
các công tyKết quả
2019Mục tiêu
năm 2020

02

LỊCH SỬ
HOẠT ĐỘNG

I. NHỮNG MỐC LỊCH SỬ

01/06/1989

- Thành lập **Tổng Công ty Điện tử thiết bị thông tin** trực thuộc Bộ Tư lệnh Thông tin liên lạc, Bộ Quốc phòng. Đây là dấu son lịch sử đánh dấu sự ra đời và ngày 01/6 đã trở thành ngày truyền thống hàng năm của Viettel.

27/7/1993

- Căn cứ Thông báo số 198/TB ngày 13/7/1993 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho phép thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước, Bộ Quốc Phòng ra Quyết định số 336/QĐ-QP thành lập Công ty Điện tử thiết bị thông tin, tên giao dịch là **SIGELCO**, trụ sở chính tại 16 Cát Linh, Hà Nội.

14/7/1995

- Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc Phòng ra Quyết định số 615/QĐ-QP đổi tên Công ty Điện tử thiết bị thông tin thành **Công ty Điện tử - Viễn thông Quân đội**, tên giao dịch quốc tế là **VIETEL** (Lúc này cụm chữ chỉ có 01 chữ T).

Thông tin Doanh
nghiệpLịch sử
hoạt độngDanh sách
các công tyKết quả
2019Mục tiêu
năm 2020

27/4/2004

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 51/QĐ-QP: từ 01/7/2004 điều chuyển Công ty Viễn thông Quân đội từ Binh chủng Thông tin Liên lạc về trực thuộc Bộ Quốc Phòng với tên gọi Công ty Viễn thông Quân đội, tên giao dịch là **VIETTEL**.

02/3/2005

- Thủ tướng Phan Văn Khải đã ký Quyết định thành lập **Tổng Công ty Viễn thông Quân đội**. Đây là dấu ấn khẳng định bước phát triển mới của Tổng Công ty cả về quy mô, năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực viễn thông (từ Công ty phát triển thành Tổng Công ty).

06/4/2005

- Bộ Quốc Phòng có Quyết định số 45/2005/BQP về việc thành lập Tổng Công ty Viễn thông Quân đội, tên giao dịch quốc tế tiếng Anh là **VIETTEL CORPORATION**, viết tắt là **VIETTEL**.



Thông tin Doanh
nghiệp



Lịch sử
hoạt động



Danh sách
các công ty



Kết quả
2019



Mục tiêu
năm 2020





14/12/2009

- Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 2078/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Viễn thông Quân đội và Quyết định số 2079/QĐ-TTg thành lập Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

19/7/2017

- Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1059/QĐ-TTg về việc công nhận Viettel là Doanh nghiệp Quốc phòng an ninh.

05/01/2018

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã phê duyệt Nghị định số 05/2018/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



II. CÁC MỐC PHÁT TRIỂN CÁC DỊCH VỤ KINH DOANH BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG



07/1997

Triển khai
dịch vụ **Bưu chính**

10/2000

Triển khai dịch vụ Điện
thoại đường dài **178**,
công nghệ **VoIP**

10/2002

Khai trương
dịch vụ **Internet**

09/2003

Triển khai dịch vụ
Điện thoại Cố định

10/2009

Khai trương mạng
Unitel tại thị trường Lào

02/2009

Khai trương mạng **Metfone**
tại thị trường Campuchia

03/2007

Triển khai dịch vụ **Điện
thoại cố định không
dây**

10/2004

Khai trương dịch vụ
Điện thoại Di động

03/2010

Khai trương dịch vụ
3G tại Việt Nam

09/2011

Khai trương mạng **Natcom**
tại thị trường Haiti

05/2012

Khai trương mạng
Movitel tại thị trường
Mozambique

03/2013

Khai trương mạng
Telemor tại thị trường
Đông Timor

10/2015

Khai trương mạng
Halotel tại thị trường
Tanzania

03/2015

Khai trương mạng
Lumitel tại thị trường
Burundi

10/2014

Khai trương mạng **Bitel**
tại thị trường Peru

09/2014

Khai trương mạng **Nextel**
tại thị trường Cameroon

04/2017

Triển khai kinh doanh
dịch vụ **4G** tại Việt Nam

06/2018

Khai trương mạng
Mytel tại thị trường
Myanmar

05/2019

Viettel thực hiện **cuộc gọi 5G**
đầu tiên ở Việt NamThông tin Doanh
nghiệpLịch sử
hoạt độngDanh sách
các công tyKết quả
2019Mục tiêu
năm 2020

03

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY DO TẬP ĐOÀN
NĂM GIỮ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

I. CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC CÔNG TY MẸ

- Tổng công ty Viễn thông Viettel.
- Tổng công ty Mạng lưới Viettel.
- Tổng công ty Giải pháp doanh nghiệp Viettel.
- Tổng công ty Công nghiệp Công nghệ cao Viettel.
- Tổng công ty Dịch vụ số Viettel.
- Công ty Quản lý tài sản Viettel.
- Công ty Truyền thông Viettel.
- Công ty An ninh mạng Viettel.
- Viện Hàng không vũ trụ Viettel.
- Trung tâm Không gian mạng Viettel.
- Trung tâm Thể thao Viettel.
- Học viện Viettel.
- Văn phòng đại diện miền Nam.
- Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại Singapore.
- Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Haiti.
- Văn phòng đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Kenya.
- 63 đơn vị phụ thuộc tại 63 tỉnh/thành phố: Viettel tỉnh/thành phố.



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



II. CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN CỦA VIETTEL

06 Công ty con do Viettel sở hữu **100%** vốn điều lệ

- Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel.
- Công ty TNHH một thành viên Thông tin M1.
- Công ty TNHH một thành viên Thông tin M3.
- Công ty TNHH một thành viên Đầu tư công nghệ Viettel.
- Công ty Viettel America (tại Mỹ).
- Công ty VTE Technologies Sarl (tại Pháp).

08 Công ty con do Viettel sở hữu **50 - 100%** vốn điều lệ

- Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư quốc tế Viettel.
- Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel.
- Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel.
- Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Viettel.
- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.
- Công ty TNHH hai thành viên Viettel - CHT.
- Công ty Viettel Peru.
- Công ty Viettel Russia.



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



04

KẾT QUẢ SẢN XUẤT
KINH DOANH 2019

I. SẮP XẾP, KIẾN TOÀN, TÁI CƠ CẤU CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

a) Thành lập, tổ chức, sắp xếp lại các doanh nghiệp thành viên là công ty con do Viettel nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối

Thành lập doanh nghiệp thực hiện dự án thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ tự động không dừng trên toàn quốc giai đoạn 2 (doanh nghiệp ETC): Ngày 29/4/2020, Phó Thủ tướng Trương Hoà Bình đã phê duyệt quyết định số 29/QĐ-TTg cho phép bổ sung Doanh nghiệp dự án (DNDA) ETC vào danh sách công ty con trên 65% của Viettel.

Tổ chức lại Công ty Thông tin M1 và Công ty Thông tin M3: Viettel đã hoàn thành lấy ý kiến đóng góp của các Bộ ngành đối với đề án, hiện đang hoàn thiện trình Bộ Quốc phòng.

b) Về thành lập, tổ chức, sắp xếp lại đơn vị hạch toán phụ thuộc

Năm 2019, Viettel tiếp tục kiện toàn lại bộ máy các cấp, tập trung theo hướng khách hàng, linh hoạt, tinh gọn, sáng tạo và chuyên nghiệp:

Tổ chức lại bộ máy Viễn thông trong nước theo kênh nhằm chuyên nghiệp hóa, tăng hiệu quả kênh bán; Tối ưu mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ, nhân sự của các Ban thuộc khối cơ quan Tập đoàn và một số đơn vị thành viên Thành lập 03 TCT/Công ty (Công ty An ninh mạng, TCT Công nghiệp Công nghệ cao, TCT Dịch vụ số).



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



II. CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP, THOÁI VỐN ĐẦU TƯ

a) Về cổ phần hóa doanh nghiệp



Theo Phương án cơ cấu lại Tập đoàn giai đoạn 2016-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 03/03/2018, Viettel không có doanh nghiệp nào nằm trong danh sách thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa.

b) Về thoái vốn đầu tư

Viettel đã xây dựng kế hoạch giảm vốn, thoái vốn với từng khoản đầu tư

Giảm vốn tại các công ty con từ mức tỷ lệ đang nắm giữ hiện tại về mức

>50% vốn đến hết năm 2020

Thoái vốn đầu tư ngoài ngành: Theo phương án tái cơ cấu, Viettel có 03 đơn vị cần thoái vốn. Trong đó Vinaconex hoàn thành thoái vốn trong năm 2018.



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020











05

MỤC TIÊU
ĐẾN NĂM 2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU NĂM 2019

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	TOÀN TẬP ĐOÀN
 Tổng doanh thu	176.999 tỷ đồng	253.049 tỷ đồng
 Doanh Thu hợp nhất	102.031 tỷ đồng	145.434 tỷ đồng
 Lợi nhuận trước thuế	38.229 tỷ đồng	38.177 tỷ đồng
 Lợi nhuận sau thuế	30.602 tỷ đồng	29.809 tỷ đồng
 Vốn chủ sở hữu	149.982 tỷ đồng	145.880 tỷ đồng
 Vốn điều lệ	140.940 tỷ đồng	140.939 tỷ đồng
 Nợ nhà nước	36.005 tỷ đồng	38.101 tỷ đồng
 Thu nhập bình quân người lao động	35,5 Triệu đồng/ người/ tháng	27,3 Triệu đồng/ người/ tháng



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



b. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

01

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nội bộ và cung cấp sản phẩm/dịch vụ số cho khách hàng, thực hiện mục tiêu chuyển đổi từ công ty viễn thông thành công ty cung cấp dịch vụ số (Tiên phong thử nghiệm dịch vụ 5G; Xây dựng nền tảng ứng dụng giải pháp CNTT cho Chính phủ, Bộ/ngành và các doanh nghiệp lớn; Ngân hàng số Viettel pay...).

02

Thực hiện outsource (OS) các dịch vụ đơn giản ra ngoài Công ty Mẹ và ra ngoài Viettel, đảm bảo tối ưu chi phí và nhân lực. Xây dựng chiến lược về tuyển dụng và các cơ chế chính sách đồng bộ để thu hút, gìn giữ nhân sự chất lượng cao.

03

Viettel đã làm chủ nghiên cứu, sản xuất các thiết bị hạ tầng viễn thông đưa vào triển khai trên mạng lưới của Viettel cả trong và ngoài nước (các loại tổng đài thoại, tin nhắn, chuyển mạch gói, tính cước, trạm phát sóng 4G, thiết bị truy nhập...). Năm 2019, Viettel đã tập trung nguồn lực nghiên cứu phát triển trạm BTS và chip cho 5G.

04

Tham gia thực hiện nhiều chương trình, hoạt động về an sinh xã hội có sức lan tỏa, ý nghĩa sâu sắc như: Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Trái tim cho em; Internet trường học; Vì em hiếu học; Hỗ trợ 3 huyện nghèo theo Chương trình 30A; Hỗ trợ khắc phục thiên tai;...

05

Giữ vững thị phần thuê bao di động, tiếp tục khẳng định vị thế đứng đầu về an ninh mạng tại Việt Nam với hệ sinh thái các sản phẩm cung cấp cho Chính phủ/Bộ/Ngành, doanh nghiệp lớn.



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty



Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020



Với các kết quả đạt được như trên, năm 2019

Viettel đã hoàn thành các chỉ tiêu Bộ Quốc Phòng giao, tiếp tục là **Tập đoàn kinh tế hàng đầu của đất nước**, chiếm các vị trí quan trọng nhất của khối Doanh nghiệp:



TOP 10

doanh nghiệp có lợi
nhuận tốt nhất



Nộp thuế TNDN
LỚN NHẤT



Thương hiệu
GIÁ TRỊ NHẤT

#1

tại Đông Nam Á

#9

tại Châu Á

#28

Thế giới

Là một trong

500 thương hiệu lớn nhất
toàn cầu

trên bảng xếp hạng
150 nhà mạng có giá trị lớn nhất
thế giới 2020 với giá trị thương
hiệu đạt

5,8 tỷ USD



Thông tin Doanh
nghiệp



Lịch sử
hoạt động



Danh sách
các công ty



Kết quả
2019



Mục tiêu
năm 2020



III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

a) Chỉ tiêu



DOANH THU TẬP ĐOÀN
CỘNG NGANG

261.532 tỷ đồng

DOANH THU TẬP ĐOÀN
HỢP NHẤT

161.577 tỷ đồng

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

40.153 tỷ đồng



Thông tin Doanh
nghiệp



Lịch sử
hoạt động



Danh sách
các công ty



Kết quả
2019



Mục tiêu
năm 2020



b) Nhiệm vụ trọng tâm

1

Trình Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định 05/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ về điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Mẹ Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội.

2

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong nội bộ cũng như cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng nhằm hoàn thành chuyển đổi từ công ty viễn thông thành công ty cung cấp dịch vụ số.

3

Hoàn thành xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển đến năm 2025, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ cấu lại theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 18/QĐ-TTg ngày 03/3/2018 đảm bảo đúng quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả đầu tư, không để thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước.

5

Ứng dụng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực hoạt động nhằm tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường; Xây dựng chính sách nguồn nhân lực đồng bộ đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.



Thông tin Doanh nghiệp



Lịch sử hoạt động



Danh sách các công ty

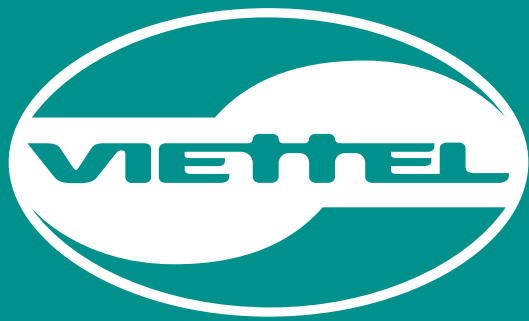


Kết quả 2019



Mục tiêu năm 2020





2019